TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN QUẾ VÕ** **TỈNH BẮC NINH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 19/2017/QĐST- DS	*Quế Võ, ngày 14 tháng 9 năm 2017.*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 06 tháng 9 năm 2017 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 63/2017/TLST- DS ngày 20 tháng 6 năm 2016.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: Ông Phạm Văn S, sinh năm 1963.

Bà Nguyễn Thị C, sinh năm 1965- Vợ ông Sỹ.

- Bị đơn: Ông Đặng Danh Q, sinh năm 1963.

Cùng địa chỉ: thôn Vũ Dương, xã Bồng Lai, huyện Quế Võ, tỉnh Bắc Ninh.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Ông Đặng Danh Q phải trả cho vợ chồng ông Phạm Văn S và bà Nguyễn Thị C số tiền vay nợ gốc 30.000.000đ (Ba mươi triệu đồng chẵn) và số vàng vay nợ gốc là 14 chỉ, tính ra tiền thời điểm thỏa thuận là 49.000.000đ (Bốn mươi chín triệu đồng chẵn). Cộng với tiền lãi của số tiền vay nợ gốc là 16.400.000đ (Mười sáu triệu bốn trăm nghìn đồng chẵn). Tổng cộng ông Đặng Danh Q phải trả cho vợ chồng ông Phạm Văn S và bà Nguyễn Thị C số tiền là 95.400.000đ (Chín mươi triệu bốn trăm nghìn đồng chẵn).

Về phương thức và thời hạn trả: Ông Q phải trả cho vợ chồng ông S làm bốn lần. Lần đầu trả 20.000.000đ (Hai mươi triệu đồng chẵn) vào ngày 15/01/2018, Lần thứ hai trả 20.000.000đ (Hai mươi triệu đồng chẵn) vào ngày vào ngày 15/4/2018, lần thứ ba trả 20.000.000đ (Hai mươi triệu đồng chẵn) vào ngày 15/7/2018, lần thứ tư trả hết số tiền còn lại là 35.400.000đ (Ba mươi lăm triệu bốn trăm nghìn đồng chẵn

) vào ngày 15/10/2018. Nếu ông Q vi phạm thỏa thuận trên thì vợ chồng ông Sỹ có quyền làm đơn yêu cầu thi hành án đối với toàn bộ số tiền ông Q phải trả còn lại.

Về án phí ông Q phải chịu 2.385.000đ (Hai triệu ba trăm tám mươi lăm nghìn đồng chẵn).

Hoàn trả vợ chồng ông S số tiền tạm ứng án phí 2.790.000đ (Hai triệu bẩy trăm chín mươi nghìn đồng chẵn) theo biên lai số 04779 ngày 20/6/2017 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Quế Võ, tỉnh Bắc Ninh.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của vợ chồng ông S cho đến khi thi hành án xong, hàng tháng ông Q còn phải chịu tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án, theo mức lãi xuất thỏa thuận quy định tại Khoản 1- Điều 468- Bộ luật dân sự, nếu không thỏa thuận được thì theo mức lãi xuất quy định tại Khoản 2- Điều 468- Bộ luật dân sự, tương ứng thời gian chưa thi hành án.

3. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND huyện Quế Võ;
- Lưu HS vụ án, VP;

THẨM PHÁN

Hoàng Ngọc Sơn